

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THANH HÓA**

(Từ đêm 18/04/2023 đến ngày 28/04/2023)

**1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới**

Chịu ảnh hưởng của rãnh áp thấp ở khoảng 25-28 độ vĩ Bắc nối với vùng áp thấp phía Tây tiếp tục phát triển và mở rộng về phía Đông; khoảng ngày 21-22/4 bị nén bởi một bộ phận áp cao lạnh lục địa tăng cường từ phía Bắc. Khoảng đêm 23, ngày 24/4 áp cao lạnh lục địa được tăng cường trở lại.









































































\* Khả năng tác động đến môi trường, các hoạt động kinh tế xã hội:

- Nắng nóng ảnh hưởng tới sức khỏe người dân và làm tăng nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn.

- Mưa dông kèm theo các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có thể gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, làm gãy đổ cây cối, hư hại nhà cửa, các công trình giao thông, cơ sở hạ tầng.

**2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm**

Thành phố Thị xã	Đêm 18/04/2023							Ngày 19/04/2023							20/04/2023							21/04/2023						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết		
Thanh Hoá	25	0	0	ESE	3	93		32	0	0	ESE	3	83		25	32	0	ESE	3		25	33	0	ESE	3			
Yên Định	25	0	0	ESE	2	95		32	0	0	ESE	2	84		25	32	0	ESE	2		25	33	0	ESE	2			
Quan Hóa	24	0	0	SE	2	93		36	0	0	SE	2	83		24	36	0	SE	2		24	37	0	SE	2			
Như Thanh	24	0	0	ESE	2	95		34	0	0	ESE	2	84		24	34	0	ESE	2		24	35	0	ESE	2			
Tĩnh Gia	25	0	0	SE	3	95		33	0	0	SE	3	84		25	33	0	SE	3		25	33	0	SE	3			
Tho Xuân	24	0	0	ESE	2	95		35	0	0	ESE	2	84		24	35	0	ESE	2		24	36	0	ESE	2			
TP. Sầm Sơn	25	0	0	SE	3	95		31	0	0	SE	3	84		25	31	0	SE	3		25	32	0	SE	3			
Nga Sơn	25	0	0	SE	3	93		31	0	0	SE	3	83		25	31	0	SE	3		25	32	0	SE	3			
Thiệu Hóa	25	0	0	ESE	3	93		32	0	0	ESE	3	83		25	32	0	ESE	3		25	33	0	ESE	3			

Đông Sơn	25	0	0	ESE	3	93		32	0	0	ESE	3	83		25	32	0	ESE	3		25	33	0	ESE	3	
Quảng Xương	25	0	0	SE	3	95		33	0	0	SE	3	84		25	33	0	SE	3		25	33	0	SE	3	
TX.Bỉm Sơn	25	0	0	SE	3	93		31	0	0	SE	3	83		25	31	0	SE	3		25	32	0	SE	3	
Hà Trung	25	0	0	SE	3	93		31	0	0	SE	3	83		25	31	0	SE	3		25	32	0	SE	3	
Vĩnh Lộc	25	0	0	ESE	3	95		32	0	0	ESE	3	84		25	32	0	ESE	3		25	33	0	ESE	3	
Quan Sơn	24	0	0	SE	2	95		36	0	0	SE	2	83		24	36	0	SE	2		24	37	0	SE	2	
Mường Lát	24	0	0	SE	2	95		36	0	0	SE	2	83		24	36	0	SE	2		24	37	0	SE	2	
Bá Thước	24	0	0	SE	2	95		36	0	0	SE	2	83		24	36	0	SE	2		24	36	0	SE	2	
Lạng Chánh	24	0	0	ESE	2	95		35	0	0	ESE	2	84		24	35	0	ESE	2		24	36	0	ESE	2	
Như Xuân	24	0	0	ESE	2	95		34	0	0	ESE	2	84		24	34	0	ESE	2		24	35	0	ESE	2	
Thường Xuân	24	0	0	ESE	2	95		35	0	0	ESE	2	84		24	35	0	ESE	2		24	36	0	ESE	2	
Nông Cống	25	0	0	SE	3	93		32	0	0	SE	3	83		25	32	0	SE	3		25	33	0	SE	3	
Triệu Sơn	24	0	0	ESE	2	95		32	0	0	ESE	2	84		24	32	0	ESE	2		24	35	0	ESE	2	
Ngọc Lạc	24	0	0	ESE	2	95		35	0	0	ESE	2	84		24	35	0	ESE	2		24	36	0	ESE	2	
Thạch Thành	24	0	0	SE	2	95		35	0	0	SE	2	84		24	35	0	SE	2		24	36	0	SE	2	
Cẩm Thủy	24	0	0	SE	2	95		35	0	0	SE	2	84		24	35	0	SE	2		24	36	0	SE	2	
Hoàng Hóa	25	0	0	SE	3	93		31	0	0	SE	3	83		25	31	0	SE	3		25	32	0	SE	3	
Hậu Lộc	25	0	0	SE	3	93		31	0	0	SE	3	83		25	31	0	SE	3		25	32	0	SE	3	

Thành phố Thị xã	22/04/2023				23/04/2023				24/04/2023				25/04/2023				26/04/2023				27/04/2023				28/04/2023				Σ Mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Thanh Hoá	25	32	0		25	31	0		23	28	70		22	26	70		23	27	0		23	28	0		23	29	0		6
Yên Định	25	32	0		25	31	0		23	28	70		22	26	70		23	27	0		23	28	0		23	29	0		8
Quan Hóa	24	36	0		24	35	50		22	32	80		21	30	80		22	29	0		22	30	0		22	31	0		20
Như Thanh	24	34	0		24	33	50		22	30	80		21	28	80		22	29	0		22	30	0		22	31	0		10
Tĩnh Gia	25	32	0		25	31	0		23	28	70		22	26	70		23	28	0		23	29	0		23	30	0		6
Tho Xuân	24	35	0		24	34	50		22	31	80		21	29	80		22	29	0		22	30	0		22	31	0		15
Sầm Sơn	25	31	0		25	30	0		23	27	70		22	25	70		22	27	0		22	28	0		22	29	0		6
Nga Sơn	25	31	0		25	30	0		23	27	70		22	25	70		23	27	0		23	28	0		23	29	0		5
Thiệu Hóa	25	32	0		25	31	0		23	28	70		22	26	70		23	27	0		23	28	0		23	29	0		6
Đông Sơn	25	32	0		25	31	0		23	28	70		22	26	70		23	27	0		23	28	0		23	29	0		6
Quảng Xương	25	32	0		25	31	0		23	28	70		22	26	70		23	28	0		23	29	0		23	30	0		6
TX.Bỉm Sơn	25	31	0		25	30	0		23	27	70		22	25	70		23	27	0		23	28	0		23	29	0		5
Hà Trung	25	31	0		25	30	0		23	27	70		22	25	70		23	27	0		23	28	0		23	29	0		5
Vĩnh Lộc	25	32	0		25	31	0		23	28	70		22	26	70		23	27	0		23	28	0		23	29	0		8
Quan Sơn	24	36	0		24	35	50		22	32	80		21	30	80		22	29	0		22	30	0		22	31	0		20
Mường Lát	24	36	0		24	35	50		22	32	80		21	30	80		22	29	0		22	30	0		22	31	0		20
Bá Thước	24	35	0		24	34	50		22	31	80		21	29	80		22	29	0		22	30	0		22	31	0		20

Lang Chánh	24	35	0		24	34	50		22	31	80		21	29	80		22	29	0		22	30	0		22	31	0		15
Như Xuân	24	34	0		24	33	50		22	30	80		21	28	80		22	29	0		22	30	0		22	31	0		10
Thường Xuân	24	35	0		24	34	50		22	31	80		21	29	80		22	29	0		22	30	0		22	31	0		15
Nông Cống	25	32	0		25	31	0		23	28	70		22	26	70		23	28	0		23	29	0		23	30	0		6
Triệu Sơn	24	34	0		24	33	0		22	30	70		21	28	70		22	29	0		22	30	0		22	31	0		8
Ngọc Lạc	24	35	0		24	34	50		22	31	80		21	29	80		22	29	0		22	30	0		22	31	0		15
Thạch Thành	24	35	0		24	34	50		22	31	80		21	29	80		22	29	0		22	30	0		22	31	0		15
Cẩm Thủy	24	35	0		24	34	50		22	31	80		21	29	80		22	29	0		22	30	0		22	31	0		15
Hoàng Hóa	25	31	0		25	30	0		23	27	70		22	25	70		23	27	0		23	28	0		23	29	0		5
Hậu Lộc	25	31	0		25	30	0		23	27	70		22	25	70		23	27	0		23	28	0		23	29	0		5

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h30 ngày 19/04/2023

Tin phát lúc: 15h30 ngày 18/04/2023

Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin

Bùi Xuân Tuyên